

Số: 169/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 114/2024/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- **Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1984;**
- **Anh Trần ĐH, sinh năm 1984;**

Cùng cư trú: TDP 1, phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 4 năm 2024, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Anh Trần ĐH và chị Lê Thị Tr thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh ĐH, chị Tr có hai con chung là Trần LA, sinh ngày 12/11/2012 và Trần LN, sinh ngày 05/10/2014. Giao cháu LA cho anh ĐH trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu LN cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu LN đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản, nợ chung: Anh ĐH, chị Tr không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh ĐH, chị Tr cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần ĐH và chị Lê Thị Tr thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh ĐH, chị Tr có hai con chung là Trần LA, sinh ngày 12/11/2012 và Trần LN, sinh ngày 05/10/2014. Anh ĐH trực tiếp nuôi dưỡng LA chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cháu LN. Anh ĐH, chị Tr được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh ĐH, chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu LA đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản, nợ chung: Anh ĐH, chị Tr không có, Tòa án không xem xét.

1.5. Về các vấn đề khác: Anh ĐH, chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh ĐH, chị Tr phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 21386 ngày 13/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Anh ĐH, chị Tr đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T (Số 196/2009);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Thanh Loan